ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

**HỖ TRỢ KỸ THUẬT THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỀ SỬ DỤNG GẠCH KHÔNG NUNG TRONG THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH**

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Dự án: | Tăng cường sản xuất và sử dụng gạch không nung ở Việt Nam  |
| Tên nhiệm vụ: | Hỗ trợ kỹ thuật thực hiện chương trình đào tạo về sử dụng gạch không nung trong thiết kế và xây dựng các công trình |
| Số lượng chuyên gia:  | 01 chuyên gia trong nước  |
| Địa bàn công tác: | Hà Nội và các tỉnh theo yêu cầu |
| Thời gian: | 6 tháng, bắt đầu từ tháng 8/2016 |
| Giám sát trực tiếp: | Cố vấn kỹ thuật quốc gia |

**1. Bối cảnh thực hiện nhiệm vụ**

Ngày 19/9/2014, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định 1686/QĐ-TTg về việc Phê duyệt danh mục Dự án: “Tăng cường sản xuất và sử dụng gạch không nung ở Việt Nam” (Dự án) do Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) tài trợ không hoàn lại từ nguồn viện trợ của Quỹ môi trường toàn cầu và giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ quản Dự án.

Mục tiêu của Dự án là cắt giảm tỉ lệ hàng năm mức tăng phát thải khí nhà kính bằng cách giảm dần việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch và đất màu để làm gạch thông qua việc tăng cường sản xuất, mua bán và sử dụng gạch không nung ở Việt Nam. Để đạt mục tiêu nói trên, Dự án sẽ góp phần tháo gỡ các rào cản đối với sản xuất và sử dụng GKN thông qua việc thực hiện 04 hợp phần sau:

i) Hợp phần 1: Hỗ trợ chính sách đối với việc ứng dung công nghệ GKN;

ii) Hợp phần 2: Xây dựng năng lực kỹ thuật để ứng dụng, vận hành sản xuất GKN và sử dụng các sản phẩm GKN;

iii) Hợp phần 3: Hỗ trợ tài chính bền vững cho việc ứng dụng công nghệ sản xuất GKN;

iv) Hợp phần 4: Trình diễn công nghệ sản xuất GKN, đầu tư và nhân rộng.

Dự án sẽ được thực hiện trong thời gian 5 năm và dự kiến sẽ góp phần giảm mức phát thải khí nhà kính thông qua việc thay thế các lò gạch đốt than đá. Mức giảm phát thải khí nhà kính trực tiếp ước tính là 383 ktonnes CO2. Mức giảm phát thải khí nhà kính gián tiếp ước tính là 13.409 ktonnes CO2 được tích lũy trong vòng 10 năm sau khi Dự án kết thúc.

**Chương trình đào tạo nhằm thực hiện** một trong các chiến lược của Dự án là xây dựng năng lực, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho các tổ chức cung cấp dịch vụ kỹ thuật, các nhà đầu tư sản xuất và sử dụng gạch không nung, các tổ chức tài chính và các cơ quan của chính phủ địa phương để họ có đủ năng lực thực hành quản lý phát triển và áp dụng công nghệ sản xuất và sử dụng gạch không nung trong quá trình sản xuất và cung cấp dịch vụ.

Việc xây dựng chương trình đào tạo là cần thiết nhằm xóa bỏ các rào cản về thiếu kiến thức về phát triển sản xuất và thị trường GKN, chương trình đào tạo có mục tiêu cung cấp một cách có hệ thống các kiến thức, kinh nghiệm về lập kế hoạch xây dựng phát triển một dự án GKN, kiến thức về thiết kế, xây dựng, vận hành, quản lý bảo trì các cơ sở sản xuất GKN cho nhiều đối tượng khác nhau; kiến thức và kinh nghiệm thiết kế và xây dựng các tòa nhà sử dụng GKN; kiến thức và kinh nghiệm xây dựng và thực hiện một kế hoạch phát triển GKN ở cấp địa phương.

Những kết quả dự kiến được thực hiện thông qua các hoạt động hoạch định trong hợp phần này là sự hiện diện ngày càng nhiều hơn các nhà cung cấp dịch vụ và cung ứng gạch không nung ở địa phương với năng lực chuyên môn và tay nghề kỹ thuật vững vàng hơn. Họ sẽ có năng lực lập kế hoạch, thiết kế, thi công, lắp đặt, bảo trì và vận hành các nhà máy gạch không nung để sản xuất ra những sản phẩm gạch không nung đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế; và các kỹ sư, kiến trúc sư và chủ đầu tư xây dựng sẽ có kiến thức tốt hơn về những đặc tính ưu việt và cách thức sử dụng gạch không nung trong xây dựng, từ đó sẽ tăng thêm lượng cầu về gạch không nung trong ngành công nghiệp xây dựng. Cán bộ của các cơ quan chính phủ trung ương và đia phương được nâng cao kiến thức và năng lực quản lý phát triển gạch không nung hơn.

Ban quản lý dự án đã xác định sơ bộ 5 mô-đun đào tạo sau đây:

Module 1: PNFB-1 Kiến thức cơ bản về GKN, chính sách và tiêu chuẩn;

Module 2: PNFB- 2 Thiết kế và thi công các công trình sử dụng GKN.

Module 3: PNFB- 3 Công nghệ sản xuất gạch bê tông khí chưng áp (AAC)

Module 4: PNFB- 4 Công nghệ sản xuất gạch bê tông (CBB)

Module 5: PNFB - 5 Kế hoạch hóa đầu tư và nguồn vốn cho các dự án GKN.

Để thực hiện các công việc trên, Ban quản lý dự án đã tuyển 01 tổ chức đào tạo trong nước và 01 chuyên gia quốc tế. Tổ chức đào tạo trong nước chịu trách nhiệm: (i) hỗ trợ xây dựng chương trình đào tạo, đánh giá nhu cầu đào tạo và chuẩn bị giáo trình đào tạo; (ii) xây dựng kế hoạch đào tạo; và (iii) tổ chức thực hiện các khoá đào tạo. Chuyên gia quốc tế chịu trách nhiệm hỗ trợ xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo bao gồm đánh giá nhu cầu đào tạo, phát triển tài liệu đào tạo và thực hiện các khóa đào tạo về công nghệ sản xuất gạch bê tông khí chưng áp (AAC).

Năm 2016, Ban quản lý dự án có kế hoạch tuyển thêm 01 chuyên gia trong nước để hỗ trợ thực hiện chương trình đào tạo bao gồm phối hợp đánh giá nhu cầu đào tạo, chuẩn bị giáo trình đào tạo và thực hiện các khóa đào tạo về thiết kế và xây dựng các công trình sử dụng gạch không nung.

**2. Mục đích của nhiệm vụ**

Mục tiêu của nhiệm vụ là hỗ trợ Ban quản lý dự án xây dựng và thực hiện một chương trình đào tạo của dự án. Nhiệm vụ này bao gồm việc phối hợp xác định nhu cầu đào tạo cho các đối tượng của dự án; trên cơ sở kinh nghiệm quốc tế và trong nước xây dựng tài liệu đào tạo, thực hiện 3 khóa đào tạo về thiết kế và xây dựng các công trình sử dụng gạch không nung.

**3. Kết quả cần đạt**

3.1. Nhận xét Báo cáo đánh giá nhu cầu đào tạo do Viện Vật liệu xây dựng chuẩn bị trong đó làm rõ những điều cốt yếu nhất trong nhu cầu đào tạo của từng nhóm mục tiêu;

3.2. Báo cáo đánh giá về các khóa đào tạo/ môđun đào tạo hiện có liên quan đến thiết kế và xây dựng bao gồm các thông tin sau:

- Mô tả ngắn gọn về các môđun đào tạo hiên tại;

- Mối liên quan giữa các mô-đun đào tạo đó với các nhu cầu đào tạo đã được xác định;

- Các bài học rút ra từ việc thực hiện các mô-đun đào tạo hiện có;

- Tập hợp các đề xuất cách thức sử dụng các môđun đào tạo hiện có, hoặc cách thức sửa đổi các mô-đun đào tạo đó cho phù hợp với nhu cầu đào tạo của các nhóm mục tiêu của Dự án;

- Danh mục các chỉ tiêu đánh giá tài liệu đào tạo cho các mô-đun đào tạo được đề xuất.

3.3. Mô-đun đào tạo được mô tả tóm tắt mục tiêu, thời lượng, đối tượng đào tạo, điều kiện của học viên tham dự, phương pháp và công cụ đào tạo, danh mục nội dung, phương pháp đánh giá sau đào tạo.

3.4. Bộ tài liệu đào tạo mô-đun PNFB-2, hoàn chỉnh dạng văn bản và dạng trình chiếu (slide bài giảng) cho các giảng viên trong nước.

3.5. Các báo cáo về các khóa đào tạo và mô-đun đào tạo đã thực hiện. Các báo cáo đó phải nêu bật được các hoạt động chính của khóa học, mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên, các đánh giá để xuất sửa đổi, hoàn thiện cho các khóa đào tạo về sau.

3.6. Nhận xét báo cáo các đánh giá để xuất sửa đổi, hoàn thiện do chuyên gia quốc tế soạn thảo.

 ***Tất cả các báo cáo trên cần được chuẩn bị và nộp cho BQLDA bằng tiếng Việt và tiếng Anh.***

**4. Phạm vi công việc**

 Các công việc chủ yếu cần thực hiện để xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo chủ yếu được liệt kê dưới đây:

- Xác định đối tượng và đánh giá nhu cầu đào tạo để có căn cứ xây dựng nội dung đào tạo;

- Thu thập thông tin về các bài học và kinh nghiệm tốt nhất trên thế giới và ứng dụng các kinh nghiệm và bài học đó vào Chương trình đào tạo của Dự án;

- Xây dựng một bộ các mô-đun đào tạo đáp ứng các nhu cầu đào tạo đã được xác định;

- Soạn thảo các tài liệu hướng dẫn về giám sát, đánh giá kết quả và hiệu quả của chương trình đào tạo.

Chuyên gia trong nước sẽ phối hợp chặt chẽ với nhà thầu trong nước và chuyên gia quốc tế trong việc đánh giá nhu cầu, xây dựng chương trình đào tạo của Dự án GKN và tiến hành các khóa đào tạo cho các đối tượng trong nước được xác định. Các nhiệm vụ cụ thể của chuyên gia trong nước như sau:

**Nhiệm vụ 1: Đánh giá nhu cầu đào tạo của nhóm mục tiêu xác định**

- Phối hợp với Ban quản lý dự án, chuyên gia trong nước để hiểu rõ chiến lược đào tạo và các ưu tiên;

- Tiến hành khảo sát xác định các đối tượng đào tạo và đánh giá nhu cầu đào tạo của đối tượng đã xác định;

- Góp ý cho Báo cáo đánh giá nhu cầu đào tạo do Viện VLXD soạn thảo và khuyến nghị đối với phần thiết kế và xây dựng sau khi đã được nhà thầu quốc tế, BQLDA và các chuyên gia độc lập xem xét góp ý.

**Nhiệm vụ 2: Xem xét đánh giá các mô-đun/tài liệu đào tạo hiện có và soạn thảo tài liệu đào tạo.**

- Đánh giá các tài liệu đào tạo hiện có ở Việt Nam trong lĩnh vực thiết kế và xây dựng gạch không nung;

- Phối hợp chặt chẽ với Viện VLXD để đề xuất mô-đun đào tạo phù hợp với nhu cầu của các đối tượng đào tạo;

- Chuẩn bị các tài liệu đào tạo cho mô-đun 2 (Thiết kế và xây dựng công trình sử dụng GKN). Tài liệu có ít nhất các nội dung sau: i) Tổng quan kinh nghiệm quốc tế; ii) Hướng dẫn thiết kế, thi công, nghiệm thu công trình sử dụng GKN; iii) Tổng quan và đánh giá các kết quả thiết kế và thi công các công trình sử dụng GKN trong nước, bao gồm các hư hỏng/vấn đề kỹ thuật hiện nay khi sử dụng GKN; nguyên nhân hư hỏng; kiến nghị các giải pháp hoàn thiện các thiết kế và xây dựng GKN; iv) Các cấu trúc điển hình của các công trình sử dụng GKN và các yêu cầu kỹ thuật xây dựng GKN.

**Nhiệm vụ 3:** Thực hiện 3 khóa đào tạo mỗi khóa dự kiến 2 ngày về thiết kế và xây dựng GKN**.**

**Nhiệm vụ 4:** Góp ý cho Hướng dẫn giám sát và đánh giá kết quả và tác động của chương trình đào tạo do chuyên gia quốc tế soạn thảo.

**5. Phương pháp luận và tiếp cận**

Chuyên gia cần phối hợp chặt chẽ với Viện vật liệu xây dựng và chuyên gia quốc tế trong việc đánh giá nhu cầu đào tạo và các tài liệu đào tạo hiện có để đề xuất các mô-đun đào tạo phù hợp với nhu cầu đào tạo đã xác định.

Chuyên gia cần tham khảo các kết quả nghiên cứu, khảo sát về xây dựng GKN ở Việt Nam để đề xuất các giải pháp và thiết kế phù hợp cho các công trình xây dưng GKN.

Tham khảo thường xuyên ý kiến của Ban quản lý dự án trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

**6. Kế hoạch thực hiện**

Chuyên gia trong nước sẽ đề xuất kế hoạch thực hiện chi tiết, trên cơ sở các mốc thời gian dự kiến như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ** | **Thời hạn** |
| 1 | Xác định nhu cầu đào tạo | Tháng 8/2016 |
| 2 | Đánh giá các tài liệu hiện có | Tháng 9/2016 |
| 3 | Thực hiện 3 khóa đào tạo | Tháng 10/2016 |
| 4 | Góp ý cho Hướng dẫn đánh giá kết quả và tác động chương trình đào tạo | Tháng 1/2017 |

 **7. Yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm**

Tư vấn phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Có bằng sau đại học chuyên môn về vật liệu xây dựng, kỹ thuật, thiết kế và xây dựng hoặc các ngành liên quan khác.

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong nghiên cứu phát triển, tư vấn công nghệ, xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo về vật liệu xây dựng/thiết kế/xây dựng;

- Có kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn sử dụng GKN trong xây dựng ở Việt Nam;

- Có kinh nghiệm tổ chức và giám sát các chương trình đào tạo;

- Sử dụng tiếng Anh thành thạo (tương đương trình độ C).

**8. Các điều kiện chi trả liên quan**

- Mức thù lao được chi trả trên cơ sở năng lực và kinh nghiệm công tác chuyên môn của từng cán bộ tư vấn theo Định mức chi phí do Các tổ chức Liên hợp quốc tại Việt Nam, Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam và Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.

- Các chi phí khác bao gồm chi phí đi lại và công tác phí ngoài nơi thường trú để thực hiện hợp đồng được Dự án chi trả theo thực tế. Định mức chi áp dụng theo quy định của HPPMG và Định mức chi phí do Các tổ chức Liên hợp quốc tại Việt Nam, Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam và Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.